

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 34 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ; 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong lĩnh vực người có công

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2041/TTr-SNV ngày 23 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 34 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ; 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong lĩnh vực người có công theo Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết đối với 30 thủ tục hành chính mới và 26 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định 882/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố 05 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc việc công bố danh mục gồm 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 01 thủ tục hành chính bãi bỏ và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính mới và 02 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố; Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

b) Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

c) Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ - Cục KS TTHC;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (Phòng HCQT, KGVX);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI – tỉnh Gia Lai;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ; ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ; ỦY
BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ 1.010801.000.00.00.H21	- 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng chế độ ưu đãi nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ: 12 ngày kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.
2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác 1.010802.000.00.00.H21	- 12 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ đối với trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ. - 17 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ đối với trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai.		- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc 90 Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ <i>1.010803.000.00.00.H21</i>	24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” <i>1.010804.000.00.00.H21</i>				
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an <i>1.010805.000.00.00.H21</i>				
6	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh <i>1.010806.000.00.00.H21</i>	104 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, hồ sơ	- Cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người bị thương hoàn thiện hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương theo quy định tại các khoản 3, 4, 5 Điều 36 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. - Cơ quan phối hợp: Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an <i>1.010807.000.00.00.H21</i>	84 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai. - Cơ quan phối hợp: Hội đồng giám định y khoa.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh <i>1.010808.000.00.00.H21</i>	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai. - Cơ quan phối hợp: Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị quân đội nhân dân Việt Nam, Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an.		
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động <i>1.010809.000.00.00.H21</i>	- Trường hợp thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động lưu tại Sở Nội vụ: 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động mà	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương,		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		không có hồ sơ lưu ở Sở Nội vụ: 29 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	TP. Pleiku, T. Gia Lai. - Cơ quan phối hợp: Bảo hiểm xã hội khu vực XXVI – tỉnh Gia Lai, Cục Chính sách, Tổng cục Chính trị quân đội nhân dân Việt Nam, Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an.		
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an <i>1.010810.000.00.00.H21</i>	- Đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương : 204 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do Ủy ban 122 nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương: Trên 207 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện, Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý <i>1.010811.000.00.00.H21</i>	42 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng đối với các trường hợp đang được nuôi dưỡng tập trung hoặc Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện đối với các trường hợp đang sống tại gia đình. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý <i>1.010812.000.00.00.H21</i>	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		
13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình <i>1.010813.000.00.00.H21</i>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là ngành Nội vụ) quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ <i>1.010814.000.00.00.H21</i>	17 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan quyết định: Cơ quan quản lý hồ sơ.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng <i>1.010815.000.00.00.H21</i>	37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học <i>1.010816.000.00.00.H21</i>	- Trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 96 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa được hưởng: 89 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học <i>1.010817.000.00.00.H21</i>	96 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày <i>1.010818.000.00.00.H21</i>	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế <i>1.010819.000.00.00.H21</i>		- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng <i>1.010820.000.00.00.H21</i>				
21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		(1) <i>Trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý thực hiện như sau:</i> Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	1.010821.000.00.00.H21	quân đội, công an quản lý.	đến cơ quan, đơn vị quản lý người có công vào đầu năm học đầu tiên của giáo dục phổ thông hoặc đầu khóa học của giáo dục nghề nghiệp, đại học. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng. (2) Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý thực hiện như sau: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. Trường hợp người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thuộc cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công thuộc ngành Nội vụ thì cơ quan này chịu trách nhiệm xác nhận trong thời gian 03 ngày làm việc và gửi về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện nơi người học thường trú. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ.		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			- Cơ quan quyết định giải quyết 02 trường hợp trên: Sở Nội vụ		
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên <i>1.010822.000.00.00.H21</i>	12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi <i>1.010823.000.00.00.H21</i>				
24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần <i>1.010824.000.00.00.H21</i>	- Đối với trợ cấp một lần và mai táng: 24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định - Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: + 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp đủ điều kiện. + 43 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.		
25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ <i>1.010825.000.00.00.H21</i>	24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công <i>1.010826.000.00.00.H21</i>	24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định		Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú <i>1.010827.000.00.00.H21</i>				
28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng <i>1.010828.000.00.00.H21</i>	12 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ theo quy định.			
29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại	10 ngày làm việc từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ.	(1) Trường hợp chưa được hỗ trợ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 1.010829.000.00.00.H21		chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, UBND cấp xã. (2) <i>Trường hợp đã được hỗ trợ</i> : Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Cơ quan quyết định giải quyết 02 trường hợp trên: Sở Nội vụ.		đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 1.010830.000.00.00.H21	09 ngày làm việc từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến (<i>Quầy Sở Nội vụ</i>). - Địa chỉ: 69 Hùng Vương, TP. Pleiku, T. Gia Lai. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ, UBND cấp xã.		
31	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến 2.001157.000.00.00.H21	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	- Nộp hồ sơ qua hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (https://dichvucong.gialai.gov.vn) hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Bộ phận		- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định 212 chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
32	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến 2.001396.000.00.00.H21	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ giấy tờ	Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện, Phòng Nội vụ, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh. - Cơ quan quyết định: UBND tỉnh.	Không	của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Quyết định 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; - Thông tư liên tịch 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16 tháng 4 năm 2012 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
33	Thủ tục giải quyết một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương <i>1.001257.000.00.00.H21</i>	22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.	Không	- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.
34	Thủ tục giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp 2.002308.000.00.00.H21	Không quy định thời gian thực hiện.	- Nộp hồ sơ trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan phối hợp: Phòng Nội vụ. - Cơ quan quyết định: Sở Nội vụ.	Không	- Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước - Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp; - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương - Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 07 năm 2009 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Các thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					170/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Cách thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thăm viếng mộ liệt sĩ 1.010832.000.00.00.H21	06 ngày làm việc từ ngày tiếp nhận đủ giấy tờ theo quy định.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện/Cách thức thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công 1.010833.000.00.00.H21	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tiếp đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.